Văn bản này thay cho văn bản đã phát hành

BAN CHẤP HÀNH TRUNG ƯƠNG
BAN TUYÊN GIÁO
*
Số 16 -HD/BTGTW

ĐẢNG CỘNG SẢN VIỆT NAM

Hà Nội, ngày 27 tháng 10 năm 2026

HƯỚNG DẪN
Tổ chức học tập, quán triệt và triển khai thực hiện nghị quyết sau Hội nghị toàn quốc do Bộ Chính trị, Ban Bí thư tổ chức

---

Thực hiện ý kiến chỉ đạo của Thường trực Ban Bí thư; căn cứ Điều lệ Đảng, Chỉ thị số 01-CT/TW ngày 23/01/2026 của Bộ Chính trị về việc nghiên cứu, học tập, quán triệt, tuyên truyền và triển khai thực hiện Nghị quyết Đại hội đại biểu lần thứ XIV của Đảng, Quy định số 19-QĐ/TW ngày 08/4/2026 của Ban Chấp hành Trung ương về công tác chính trị, tư tưởng trong Đảng, Nghị quyết số 29-NQ/TW ngày 15/10/2026 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XIV về tiếp tục đổi mới, hoàn thiện phương thức lãnh đạo, cầm quyền của Đảng trong kỷ nguyên mới và các quy định, hướng dẫn hiện hành, Ban Tuyên giáo Trung ương hướng dẫn tổ chức nghiên cứu, học tập, quán triệt và triển khai thực hiện nghị quyết sau Hội nghị toàn quốc do Bộ Chính trị, Ban Bí thư tổ chức như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Bảo đảm nghị quyết của Đảng được nghiên cứu, học tập, quán triệt nghiêm túc, đầy đủ, có chất lượng trong toàn Đảng; mọi đảng viên đều được quán triệt nội dung cốt lõi, kể cả đảng viên làm việc theo ca, kíp, làm việc lưu động, ở địa bàn xa, điều kiện kết nối hạn chế hoặc có hoàn cảnh đặc thù.

2. Giúp cấp ủy, tổ chức đảng và đảng viên hiểu đúng quan điểm, mục tiêu, nhiệm vụ, giải pháp, điểm mới của nghị quyết; nắm rõ trách nhiệm của tổ chức và cá nhân; chuyển nội dung học tập thành chương trình, kế hoạch, việc làm cụ thể, sản phẩm và kết quả có thể kiểm tra.

3. Bí thư cấp ủy trực tiếp lãnh đạo, chỉ đạo và chịu trách nhiệm về chất lượng triển khai nghiên cứu, học tập, quán triệt ở cấp mình. Việc tổ chức quán triệt phải phù hợp đối tượng, điều kiện công tác và nhiệm vụ chính trị; không làm qua loa, hình thức, chạy theo số lượng, không coi việc dự Hội nghị toàn quốc là đã hoàn thành việc học tập ở tổ chức đảng.

4. Kết hợp học tập, quán triệt tập trung với học bù, tự nghiên cứu có hướng dẫn, thảo luận và kiểm tra nhận thức; ứng dụng công nghệ số khi bảo đảm an toàn thông tin, khả năng tiếp cận và xác thực kết quả. Không để yêu cầu về hình thức, thiết bị hoặc đặc thù làm việc trở thành lý do để đảng viên không học tập, quán triệt nghị quyết.

II. NGUYÊN TẮC VÀ NỘI DUNG TỔ CHỨC

1. Nguyên tắc thực hiện

a) Tổ chức nghiên cứu, học tập, quán triệt nghị quyết theo hướng thống nhất về nội dung, linh hoạt về hình thức; bảo đảm truyền đạt đúng tài liệu chính thức, giữ nguyên quan điểm, yêu cầu và nội dung cốt lõi của nghị quyết. Cấp ủy được cụ thể hóa cách trình bày theo ngành, lĩnh vực, địa bàn công tác nhưng không tự ý lược bỏ hoặc diễn giải sai nội dung.

b) Bảo đảm mọi đảng viên được nghiên cứu, học tập, quán triệt; danh sách tham dự, kết quả quán triệt, kết quả đánh giá phải được cập nhật đến từng chi bộ. Đảng viên vắng mặt phải rõ nguyên nhân và bố trí học bù. Trường hợp đảng viên có lý do đặc biệt mà không thuộc diện miễn trừ thì cấp ủy căn cứ quy định hiện hành có biện pháp hỗ trợ phù hợp, ghi rõ căn cứ.

c) Bảo đảm bí mật, an toàn tài liệu; chỉ sử dụng tài liệu, bản ghi, đường dẫn và nền tảng do cơ quan có thẩm quyền cung cấp hoặc cho phép. Tài liệu chưa được phép phổ biến, tài liệu nội bộ hoặc tài liệu mật phải được quản lý, khai thác đúng quy định.

2. Chuẩn bị ngay sau Hội nghị toàn quốc

a) Trong thời gian sớm nhất sau Hội nghị toàn quốc, cấp ủy các cấp triển khai kế hoạch, tài liệu tiếp tục nghiên cứu, học tập, quán triệt; hướng dẫn quán triệt đối với đảng viên chưa tham gia; bộ câu hỏi, cách thức đánh giá nhận thức do cấp có thẩm quyền ban hành; đồng thời xác định đầu mối theo dõi, thời hạn hoàn thành và chế độ báo cáo.

b) Mỗi tổ chức đảng rà soát danh sách đảng viên; phân nhóm theo nơi công tác, đặc thù làm việc, điều kiện tiếp cận, thời gian vắng mặt và nhu cầu hỗ trợ. Danh sách phải chỉ rõ người đã dự Hội nghị toàn quốc, người dự tại điểm cầu, người học bù và người cần được hỗ trợ.

c) Cấp ủy lập lịch triển khai quán triệt theo đối tượng, lĩnh vực, bố trí báo cáo viên, người điều hành, thời lượng thảo luận, địa điểm, thiết bị và phương án dự phòng. Đối với đơn vị có sản xuất theo ca, phải phối hợp với người sử dụng lao động, tổ chức công đoàn và tổ chức đảng tại doanh nghiệp để thống nhất lịch, phương án thay ca hoặc bố trí nhiều lớp; không tổ chức học trong thời gian người lao động phải thực hiện công việc đòi hỏi tập trung, tuân thủ an toàn lao động.

3. Tổ chức học tập, quán triệt sau hội nghị toàn quốc và học bù

a) Việc quán triệt tại Hội nghị toàn quốc là điều kiện để cấp ủy, tổ chức đảng các cấp kịp thời nắm bắt nội dung nghị quyết vừa được Trung ương ban hành nhưng không thay thế nhiệm vụ tiếp tục tổ chức nghiên cứu, học tập, thảo luận tại

tổ chức đảng; không đồng nhất việc đã tham gia quán triệt tại hội nghị toàn quốc với việc đã hiểu đủ sâu, nắm đủ chắc nghị quyết. Trên cơ sở đó, cấp ủy tổ chức quán triệt theo hai nhóm sau:

- *Đối với đảng viên đã tham dự Hội nghị toàn quốc:* Việc quán triệt không lặp lại máy móc nội dung nghị quyết đã quán triệt tại Hội nghị toàn quốc. Tập trung tổ chức quán triệt sâu hơn những nội dung cốt lõi, liên quan trực tiếp đến chức năng, nhiệm vụ, lĩnh vực, địa bàn và vị trí công tác; làm rõ điểm mới, yêu cầu cần ưu tiên, nội dung còn chưa rõ hoặc chưa thống nhất; thảo luận cách cụ thể hóa thành nhiệm vụ, trách nhiệm, tiến độ và kết quả. Đồng thời, kiểm tra việc nắm các nội dung của nghị quyết; người chưa nắm chắc nội dung nào phải được học bổ sung nội dung đó.

- *Đối với đảng viên* chưa *tham dự Hội nghị toàn quốc:* Phải được nghiên cứu, học tập, quán triệt đầy đủ các chuyên đề như những đảng viên đã tham dự Hội nghị. Cấp ủy tổ chức lớp học bù trực tiếp hoặc hình thức phù hợp có người hướng dẫn; có thể sử dụng bản ghi, tài liệu chính thức do cơ quan có thẩm quyền cung cấp, kết hợp thảo luận và giải đáp. Không thay thế chương trình đầy đủ bằng bản tóm tắt, thông báo nội bộ hoặc chỉ gửi đường dẫn, tài liệu để tự đọc.

b) Yêu cầu áp dụng thống nhất đầu ra: Mọi đảng viên thuộc diện quán triệt (dự Hội nghị toàn quốc hay học bù) đều phải nắm đầy đủ nội dung cốt lõi, điểm mới của nghị quyết, yêu cầu thực hiện của Trung ương và Chương trình hành động của Bộ Chính trị; nhận diện được nhiệm vụ liên quan đến tổ chức, lĩnh vực hoặc vị trí công tác; hoàn thành đánh giá nhận thức theo hướng dẫn. Trường hợp vắng mặt phải được xếp lịch học bù; trường hợp chưa đạt yêu cầu đánh giá nhận thức phải được hướng dẫn, củng cố và đánh giá lại.

c) Hội nghị cấp ủy, tổ chức đảng tập trung làm rõ: Bối cảnh, sự cần thiết ban hành; quan điểm, mục tiêu; nhiệm vụ, giải pháp; điểm mới; yêu cầu đối với cấp ủy, chính quyền, Mặt trận Tổ quốc, đoàn thể, cơ quan, đơn vị và từng nhóm đảng viên. Dành thời gian trao đổi những vấn đề gắn trực tiếp với chức năng, nhiệm vụ và điều kiện thực hiện ở cơ sở.

d) Đảng ủy cơ sở, đảng ủy trực thuộc cơ sở tổ chức nghiên cứu, học tập đến từng chi bộ và đảng viên; nắm chắc tình hình người làm ca, kíp, đảng viên đi công tác, nghỉ dài ngày hoặc khó tiếp cận; chủ động phương án học bù. Cấp ủy lựa chọn hình thức trực tiếp, trực tuyến hoặc kết hợp; có thể tổ chức nhiều buổi theo ca, theo tổ, nhóm nghề nghiệp hoặc tại nơi làm việc để đảng viên tham gia. Trường hợp không thể dự buổi chính, tổ chức học bù trực tiếp hoặc theo hình thức khác được cấp ủy phê duyệt, có người hướng dẫn, kiểm tra việc tiếp nhận nội dung và xác nhận hoàn thành. Chỉ gửi đường dẫn, tài liệu hoặc bản ghi mà không xác nhận việc học và nhận thức thì

chưa được tính là hoàn thành. Tổ chức đảng trong doanh nghiệp chủ động trao đổi với lãnh đạo doanh nghiệp và tổ chức công đoàn để sắp xếp thời gian, địa điểm, nhiều lớp hoặc phương án luân phiên cho đảng viên làm việc theo ca. Việc phối hợp phải bảo đảm quyền tham gia sinh hoạt, học tập của đảng viên, đồng thời phù hợp kế hoạch sản xuất, an toàn lao động và điều kiện thực tế của doanh nghiệp.

e) Đảng viên có trách nhiệm tham gia đầy đủ theo lịch được bố trí, chủ động nghiên cứu tài liệu chính thức, tham gia thảo luận, hoàn thành việc đánh giá và thực hiện nhiệm vụ được cấp ủy giao. Đảng viên không tham dự được vì lý do chính đáng, lý do công việc như làm ca, đi làm xa, phải báo chi bộ để được bố trí học bù, không tự coi việc xem tài liệu hoặc nghe thông tin không chính thức là hoàn thành quán triệt. Việc bố trí học bù phải tính đến yếu tố thời gian hợp lý, phù hợp, không buộc đảng viên vừa làm nhiệm vụ sản xuất vừa tham gia hội nghị.

f) Đối với đảng viên ở vùng sâu, vùng xa, nơi kết nối mạng yếu, đảng viên cao tuổi, sức khỏe hạn chế, khuyết tật hoặc khó tiếp cận thiết bị số, cấp ủy bố trí sinh hoạt trực tiếp với quy mô phù hợp, cung cấp tài liệu bản in hoặc có biện pháp hỗ trợ cần thiết; có thể phân công báo cáo viên đến nơi làm việc, nơi cư trú. Cách làm phải giúp đảng viên tiếp thu nghị quyết thực chất, không hình thức, qua loa, đại khái.

g) Kết thúc buổi học, người chủ trì tóm lược nội dung cần ghi nhớ, giải đáp câu hỏi trong thẩm quyền; câu hỏi vượt thẩm quyền được ghi nhận, tổng hợp và chuyển cấp có thẩm quyền; nắm bắt tâm tư, vướng mắc và phản ánh của đảng viên để kịp thời định hướng.

4. Đánh giá nhận thức và xác nhận hoàn thành

a) Việc đánh giá nhằm xác nhận đảng viên đã nắm được nội dung cốt lõi của nghị quyết và vận dụng vào nhiệm vụ được giao; không biến thành thủ tục kiểm tra hành chính nặng nề, máy móc. Cấp ủy sử dụng bộ câu hỏi, đáp án do cấp có thẩm quyền cung cấp; trường hợp được giao thì chủ động biên soạn câu hỏi - đáp án, bám sát tài liệu nghị quyết.

b) Đánh giá nhận thức bằng nhiều hình thức linh hoạt như: Trắc nghiệm trên máy tính hoặc trên bản giấy in, vấn đáp, trao đổi bằng câu hỏi ngắn. Chủ động biên tập tài liệu câu hỏi - đáp án do cấp thẩm quyền cung cấp (bảo đảm sử dụng tối thiểu 80%) cho phù hợp với cách làm của cấp ủy; không phổ biến đáp án, đáp án chỉ phục việc chấm điểm (máy tính chấm, hoặc cán bộ chấm). Thời gian thực hiện đánh giá ước tính trên hình thức đánh giá, số lượng câu hỏi; mức đạt phải đáp ứng 70% tổng số câu trả lời đúng trở lên; trường hợp chưa đạt, tổ chức đánh giá lại.

Đối với người học bù, cách đánh giá thực hiện tương tự, bảo đảm về nội dung và mức độ yêu cầu. Những nơi vùng sâu, vùng xa, vùng khó khăn về các điều kiện hạ tầng kỹ thuật, truyền thông, vùng kết nối mạng yếu… thực hiện đánh giá bằng hình thức phù hợp.

c) Việc hoàn thành quá trình quán triệt, đánh giá nhận thức phải được xác định dựa trên 3 điều kiện: (i) Đã tham gia quán triệt nghị quyết; (ii) Hoàn thành đánh giá nhận thức và đạt "mức đạt"; (iii) Có sự vận dụng nghị quyết vào vị trí việc làm, yêu cầu công việc của bản thân. Cấp ủy theo dõi, đánh giá quá trình này qua từng quý, từng năm, nhiệm kỳ; lưu hồ sơ đảng vụ, bảo đảm thông tin sử dụng đúng mục đích.

d) Không tự đặt ngưỡng điểm, chế tài hoặc hệ quả xếp loại đảng viên trái quy định. Việc đánh giá tổ chức đảng, cán bộ, đảng viên và xem xét trường hợp không chấp hành phải căn cứ quy định hiện hành, đúng thẩm quyền, quy trình, tính chất, mức độ, nguyên nhân và điều kiện thực tế; không lấy tỷ lệ dự học hoặc điểm trắc nghiệm làm căn cứ duy nhất.

e) Hoàn thành đánh giá nhận thức: Tỉnh ủy, thành ủy, đảng ủy trực thuộc Trung ương hoàn thành trong vòng 01 tháng tính từ hội nghị toàn quốc của Bộ Chính trị, Ban Bí thư; đảng ủy cơ sở, đảng ủy trực thuộc cơ sở hoàn thành sau 01 tháng tính từ hội nghị của cấp tỉnh ủy, thành ủy, đảng ủy trực thuộc Trung ương.

5. Cụ thể hóa nghị quyết thành chương trình, kế hoạch hành động

a) Cấp ủy tổ chức thảo luận và ban hành chương trình hoặc kế hoạch thực hiện nghị quyết phù hợp chức năng, nhiệm vụ, điều kiện thực tế. Mỗi nhiệm vụ cần xác định rõ mục tiêu hoặc sản phẩm, đơn vị và cá nhân chủ trì, đơn vị phối hợp, tiến độ, nguồn lực, chỉ số hoặc bằng chứng hoàn thành và cách kiểm tra.

b) Ưu tiên đưa vào kế hoạch những nội dung đã rõ chủ trương, rõ thẩm quyền và đủ điều kiện thực hiện; không chờ đợi đối với công việc có thể triển khai ngay. Vấn đề còn vướng về cơ chế, nguồn lực hoặc hướng dẫn phải xác định rõ nội dung cần xin ý kiến, đầu mối tham mưu và thời hạn báo cáo cấp có thẩm quyền.

c) Cán bộ, đảng viên liên hệ nghị quyết với chức trách, nhiệm vụ, lĩnh vực, địa bàn phụ trách; xác định việc cần làm và trách nhiệm phối hợp. Việc yêu cầu cá nhân đăng ký việc làm cụ thể phải phù hợp nội dung nghị quyết, hướng dẫn chuyên đề và quy định của cấp có thẩm quyền; tránh hình thức, sao chép hoặc tạo thêm hồ sơ không cần thiết.

d) Định kỳ cập nhật tiến độ, kết quả và khó khăn; công khai mục tiêu, tiến độ, kết quả theo phạm vi phù hợp, bảo đảm không công khai thông tin thuộc bí mật của Đảng, Nhà nước hoặc dữ liệu cá nhân. Kết quả thực hiện phải được kiểm

chứng bằng sản phẩm, hồ sơ, số liệu hoặc phản hồi thực tế, không chỉ căn cứ báo cáo tự đánh giá.

III. Về thực hiện các nội dung công việc sau Hội nghị toàn quốc nghiên cứu, học tập, quán triệt và triển khai thực hiện Nghị quyết Hội nghị **lần thứ tư Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XIV**

- Triển khai ngay trong các cấp ủy việc tiếp tục tổ chức nghiên cứu, học tập, quán triệt và triển khai thực hiện Nghị quyết Hội nghị lần thứ tư Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XIV; Chương trình hành động số 47-CTr/TW ngày 15/10/2026 của Bộ Chính trị thực hiện các Nghị quyết Hội nghị lần thứ tư BCHTW Đảng khóa XIV về xây dựng, chỉnh đốn Đảng; tiếp tục đổi mới, hoàn thiện phương thức lãnh đạo, cầm quyền; cán bộ và công tác cán bộ; Chương trình hành động số 48-CTr/TW ngày 15/10/2026 của Bộ Chính trị thực hiện Kết luận Hội nghị lần thứ tư BCHTW Đảng khóa XIV về thu hút và trọng dụng nhân tài trong các ngành, lĩnh vực mũi nhọn, phục vụ đất nước phát triển nhanh, bền vững. Đồng thời, tiến hành đánh giá nhận thức của cán bộ, đảng viên về các nghị quyết, quy định, kết luận.

- Cách thức triển khai: Theo hướng dẫn tại mục II Hướng dẫn này.

- Nội dung triển khai: Theo Kế hoạch số 43-KH/BTGTW, ngày 05/10/2026 về tổ chức Hội nghị toàn quốc nghiên cứu, học tập, quán triệt và triển khai thực hiện Nghị quyết Hội nghị lần thứ tư Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XIV; Hướng dẫn số 13-HD/BTGTW, ngày 7/10/2026 về nghiên cứu, học tập, quán triệt, tuyên truyền, triển khai thực hiện Nghị quyết Hội nghị lần thứ tư Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XIV; Thông báo số 30-TB/BTGTW, ngày 9/10/2026 về điều chỉnh Chương trình Hội nghị toàn quốc nghiên cứu, học tập, quán triệt và triển khai thực hiện Nghị quyết Hội nghị lần thứ tư Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XIV *(xin gửi kèm tài liệu câu hỏi - đáp án đánh giá nhận thức; lưu ý tài liệu này chỉ áp dụng đối với việc nghiên cứu, học tập, quán triệt và triển khai Nghị quyết Hội nghị Ban Chấp hành Trung ương lần thứ tư khóa XIV).*

- Thời gian hoàn thành: Tỉnh ủy, thành ủy, đảng ủy trực thuộc Trung ương hoàn thành trong tuần đầu tháng 11/2026; đảng ủy cơ sở, đảng ủy trực thuộc cơ sở hoàn thành trong 11/2026.

IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Các tỉnh ủy, thành ủy, đảng ủy trực thuộc Trung ương, các đảng ủy cơ quan sự nghiệp Trung ương căn cứ Hướng dẫn này triển khai các nội dung cần làm trong các cấp ủy trực thuộc; gửi báo cáo kết quả thực hiện về Ban Tuyên giáo

Trung ương sau mỗi Hội nghị quán triệt toàn quốc và báo cáo tổng thể công tác cuối năm.

Báo cáo nêu rõ: Số lượng tổ chức đảng và đảng viên thuộc diện triển khai; số lượng đã học tại Hội nghị toàn quốc, tại hội nghị cấp mình và học bù; số lượng chưa hoàn thành, nguyên nhân, thời gian dự kiến hoàn thành; kết quả đánh giá nhận thức; chương trình, kế hoạch hành động đã ban hành; nhiệm vụ bước đầu được triển khai; khó khăn, kiến nghị và trách nhiệm xử lý.

2. Ban Tuyên giáo Trung ương chủ trì, phối hợp với cơ quan liên quan theo dõi, đôn đốc, kiểm tra việc thực hiện; kịp thời hướng dẫn, tháo gỡ khó khăn; tổng hợp tình hình, báo cáo Bộ Chính trị, Ban Bí thư.

Hướng dẫn này áp dụng đối với việc tổ chức học tập, quán triệt và triển khai nghị quyết sau các Hội nghị toàn quốc do Bộ Chính trị, Ban Bí thư tổ chức.

K/T TRƯỞNG BAN
PHÓ TRƯỞNG BAN

ĐẢNG CỘNG SẢN VIỆT NAM
BAN CHẤP HÀNH TRUNG ƯƠNG
BAN TUYÊN GIÁO TRUNG ƯƠNG

Số và ký hiệu văn bản: 16-HD/BTGTW
Ký bởi: Ban Tuyên giáo Trung ương

Bùi Hoài Sơn

Nơi nhận:
- Thường trực Ban Bí thư (để b/c);
- Đ/c Trưởng Ban (để b/c);
- Tỉnh ủy, thành ủy, đảng ủy trực thuộc TW;
- Đảng ủy các bộ, ngành, đơn vị sự nghiệp trực thuộc TW;
- Các tổ chức CT-XH, các hội quần chúng do Đảng, Nhà nước giao nhiệm vụ ở TW;
- Các đ/c Phó Trưởng Ban;
- Tổng cục Chính trị QĐND Việt Nam;
- Cục Công tác chính trị, Bộ Công an;
- Ban Tuyên giáo các tỉnh ủy, thành ủy, đảng ủy trực thuộc TW;
- Vụ LLCT;
- Phòng Tổng hợp, Văn phòng;
- Lưu BTGTW.